

Số: 1309/BVNH-KSNK

Ninh Hoà, ngày 15 tháng 11 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Công ty quan trắc môi trường.

Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hoà có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Quan trắc môi trường bệnh viện và xét nghiệm chất lượng nước RO năm 2025 của Bệnh viện với nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ YÊU CẦU BÁO GIÁ

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hoà.

Địa chỉ: Tổ dân phố 16, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hoà.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Bộ phận văn thư Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hoà.

Địa chỉ: Tổ dân phố 16, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hoà.

Điện thoại: 0258.3.847.452.

Email: vanthubvnh@gmail.com; benhviendkninhhoa@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hoà - Tổ dân phố 16, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hoà.

- Nhận qua email: vanthubvnh@gmail.com; benhviendkninhhoa@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 15 tháng 11 năm 2024 đến hết ngày 26 tháng 11 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 60 ngày kể từ ngày 26/11/2024.

6. Bảng báo giá điền đầy đủ các cột mục, có chữ ký và đóng dấu của Công ty.

7. Thư mời báo giá được đăng tải lên: <http://benhvienninhhoa.khanhhoa.gov.vn>

II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

1. Danh mục (Đính kèm phụ lục)

2. Địa điểm thực hiện:

- Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hoà.

3. Thời gian thực hiện dự kiến: 12 tháng kể từ khi hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng (không).

- Thanh toán hợp đồng và các điều kiện thanh toán: thanh toán một lần bằng chuyển khoản trong vòng 60 ngày kể từ ngày bên nhà thầu thực hiện hoàn thành công việc và cung cấp đầy đủ chứng từ, hóa đơn tài chính theo quy định kèm theo bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành (mẫu 08a).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo BV;
- Lưu: VT, Khoa KSNK.

GIÁM ĐỐC

Lê Quang Lệnh

Phụ lục
(Đính kèm Công văn số 1309/BVNH-KSNK ngày 15/11/2024)

Stt	Nội dung công việc và thông số quan trắc	Vị trí lấy mẫu nước thải	Số lần/năm	Tần suất	Đơn giá	Thành tiền
I	Nội dung quan trắc					
A	Nước thải sau xử lý					
1	pH	Tại đầu ống nước thải ra của khu xử lý nước thải.	4	3 tháng/lần.		
2	BOD ₅		4			
3	COD		4			
4	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)		4			
5	Amoni		4			
6	Ni trat		4			
7	Photphat		4			
8	Sun fua		4			
9	Colifom		4			
10	Dầu mỡ động thực vật		4			
11	Samonella		4			
12	Shigella		4			
13	Vibrio cholerae		4			
14	Tổng hoạt độ phóng xạ alpha		4			
15	Tổng hoạt độ phóng xạ beta		4			
B	Nước sinh hoạt					
1	Coliforms	Lấy mẫu tại 2 vị trí: 01 mẫu tại bể chứa nước tập trung gần phòng VTTTB, 01 mẫu tại vòi nước đang sử dụng ngẫu nhiên trong bệnh viện.	24	Mỗi tháng 1 lần, mỗi lần 2 vị trí.		
2	E.Coli		24			
3	Màu sắc		24			
4	Mùi vị		24			
5	Độ đục		24			
6	pH		24			
II	Xét nghiệm chất lượng nước RO					
1	Canxi	Đầu vào máy chạy thận	1	Quý I năm 2025		
2	Magie		1			
3	Kali		1			

4	Natri		1			
5	Antimon		1			
6	Asen		1			
7	Bari		1			
8	Beri		1			
9	Cadimi		1			
10	Crôm		1			
11	Chì		1			
12	Thủy ngân		1			
13	Selen		1			
14	Bạc		1			
15	Nhôm		1			
16	Cloramin		1			
17	Clo tổng số		1			
18	Đồng		1			
19	Florua		1			
20	Nitrat		1			
21	Sunfat		1			
22	Tali		1			
23	Kẽm		1			
24	Tổng số vi sinh vật		2	6 tháng/lần.		
25	Endotoxin		4	3 tháng/lần.		
III	Chi phí công, xe		12			

Tổng cộng: I + II + III

Ghi chú: Đơn giá bao gồm VAT và các chi phí khác

